

KỸ NĂNG TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ TRONG THANH NIÊN

Huỳnh Toàn
Trưởng khoa Kỹ năng Trường Đoàn Lý Tự Trọng
Tổng trưởng-Tổng đoàn Sao Bắc Đẩu

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Ý nghĩa, tầm quan trọng của các hoạt động tập thể trong công tác thanh niên.

Hoạt động tập thể trong công tác Đoàn, Hội là phương thức góp phần quan trọng thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Thông qua hoạt động và bằng hoạt động thu hút, tập hợp đông đảo thanh niên vào tổ chức, vào các phong trào và chương trình hành động cách mạng của Đoàn, Hội.

Hoạt động tập thể đáp ứng được nhu cầu đa dạng và nguyện vọng chính đáng của mọi đối tượng thanh niên ở địa phương, cơ sở.

Thông qua các hoạt động tập thể tạo môi trường rèn luyện thể chất, giáo dục truyền thống, kích thích tính tích cực chính trị – xã hội của đoàn viên, thanh niên trong việc tham gia giải quyết nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

Hoạt động tập thể giúp cán bộ Đoàn và tổ chức Đoàn phát hiện những nhân tố mới, tích cực trong các đối tượng thanh niên để tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện làm nòng cốt trong các hoạt động tại địa phương, cơ sở.

Nhấn mạnh ý nghĩa, tầm quan trọng của hoạt động trong mọi mặt của đời sống xã hội và nhất là trong công tác giáo dục, Mác viết: “Chỉ có trong cộng đồng thì mỗi cá nhân mới có những phương tiện để phát triển mọi năng khiếu của mình một cách toàn diện và do đó chỉ có trong cộng đồng mới có tự do cho cá nhân”. (Mác- Ăngghen. *Hệ tư tưởng Đức*).

2. Sự cần thiết của việc hình thành, phát triển kỹ năng tổ chức hoạt động tập thể thanh niên của người cán bộ thanh niên.

Kỹ năng tổ chức hoạt động tập thể trong thanh niên là một trong những đặc trưng cơ bản của người cán bộ làm công tác thanh niên. Đó là một trong những kỹ năng cơ bản trong hệ thống kỹ năng công tác thanh niên. Cùng với kỹ năng nói, kỹ năng viết, kỹ năng tổ chức hoạt động góp phần khẳng định vị trí, vai trò và uy tín của người cán bộ. Thực tế đã chứng tỏ nhiều cán bộ Đoàn mất

uy tín trước đoàn viên và thanh niên; gây thất vọng trước lãnh đạo là do yếu, thiếu về kỹ năng tổ chức hoạt động. Ngược lại rất nhiều cán bộ Đoàn cơ sở được đánh giá cao, có uy tín và được lãnh đạo tin tưởng cũng là do nói được, viết được, và tổ chức hoạt động giỏi. Kỹ năng tổ chức hoạt động góp phần đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt thanh niên, giúp người cán bộ tổ chức một cách có hiệu quả các hoạt động của Đoàn, Hội nhằm thực hiện nhiệm vụ chức năng của tổ chức mình và mang lại lợi ích thiết thực cho đoàn viên, thanh niên.

Các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác- Lênin khi bàn về hoạt động của con người đều nhấn mạnh ý nghĩa xã hội và sự cần thiết phải có kỹ năng tổ chức. Mác viết: "Tất cả mọi lao động trực tiếp hay lao động chung nào tiến hành trên qui mô tương đối lớn, thì ít nhiều cũng cần đến sự chỉ đạo để điều hoà những hoạt động cá nhân và thực hiện chức năng chung phát sinh đến sự vận động của toàn bộ cơ chế sản xuất. Khác với sự vận động của những khí quan độc lập của nó, một người độc tấu vĩ cầm thì tự điều khiển lấy mình, còn một dàn nhạc thì cần có người nhạc trưởng" (C.Mác: Tư bản, tập I, tr. 337). Lênin cho rằng người làm công tác chính trị – xã hội muốn có kết quả tốt thì “ Ngoài kỹ năng thuyết phục, nhất thiết phải có kỹ năng tổ chức thực tiễn. Đây là nhiệm vụ khó khăn hơn cả”. (Lênin Toàn tập, tập 40, tr.215.). Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh tầm quan trọng đặc biệt của công tác cán bộ và người cho rằng: “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”.

Tổ chức Đoàn cơ sở với vai trò là nền tảng của Đoàn, có nhiệm vụ tổ chức các hoạt động, tạo môi trường giáo dục, rèn luyện đoàn viên, thanh thiếu niên nhằm góp phần thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng an ninh của địa phương, đơn vị.

Cán bộ Đoàn cơ sở có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng trong sự tồn tại và phát triển của tổ chức cơ sở Đoàn. Sự hấp dẫn của tổ chức Đoàn đối với đoàn viên, thanh niên phụ thuộc chủ yếu vào sự năng động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ Đoàn. Cán bộ tốt hay kém là yếu tố quyết định phong trào ở cơ sở mạnh hay yếu.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, cán bộ Đoàn cơ sở ngoài chuyên môn, nghiệp vụ, lòng nhiệt tình, say mê, phải giỏi kỹ năng và thành thạo các phương pháp tổ chức hoạt động.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban chấp hành Trung ương Đoàn khoá VIII về công tác cán bộ đã quy định rõ một trong những tiêu chuẩn của người cán bộ Đoàn trong thời kỳ mới là phải “có kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ công

tác thanh vận..., nhiệt tình và trách nhiệm với sự nghiệp giáo dục đào tạo thế hệ trẻ, được rèn luyện từ thực tiễn phong trào, được thanh thiếu nhi tín nhiệm”.

Để đánh giá một cán bộ Đoàn giỏi, điều quan trọng không chỉ là tự nguyện, nhiệt tình, có phẩm chất đạo đức, chính trị tốt, có tri thức về thanh thiếu niên và công tác thanh niên mà quan trọng hơn là phải biết vận dụng những tri thức đó vào công tác của mình. Kỹ năng tổ chức hoạt động là một loại kỹ năng cơ bản, không thể thiếu được đối với người cán bộ Đoàn; vì thế việc hình thành và phát triển nó có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với người cán bộ Đoàn cơ sở. Việc bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng tổ chức hoạt động cho cán bộ Đoàn cơ sở trong quá trình công tác, học tập, rèn luyện có ý nghĩa to lớn đối với việc hình thành và phát triển kỹ năng công tác thanh niên và các thuộc tính nhân cách của người cán bộ Đoàn. Bởi công tác thanh niên không những là một khoa học mà còn là một nghệ thuật. Có thể nói kỹ năng tổ chức hoạt động thanh niên không chỉ cần thiết đối với cán bộ Đoàn cơ sở mà cũng rất quan trọng và không thể thiếu được đối với đội ngũ cán bộ Đoàn nói chung. Kỹ năng tổ chức hoạt động là phương tiện, công cụ để giúp cho cán bộ Đoàn tổ chức thành công nhiều hoạt động thanh thiếu nhi và rèn luyện nghiệp vụ một cách thuận lợi và có hiệu quả.

II. KỸ NĂNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG THANH NIÊN

1. Khái niệm kỹ năng

Kỹ năng là khả năng thực hiện có kết quả một hành động hay một hoạt động nào đó bằng cách lựa chọn và vận dụng những tri thức, kinh nghiệm và những cách thức hành động đúng đắn vào thực tiễn. Nhờ có sự luyện tập một cách có ý thức, kỹ năng được củng cố, hoàn thiện và tự động hóa dần. Kỹ năng không phải là đặc tính cố hữu, vốn có ở mỗi cá nhân, nó luôn luôn vận động, biến đổi tùy thuộc vào mục đích của hoạt động, điều kiện hoạt động, phương thức và tính chất của hoạt động.

Con đường hình thành kỹ năng thường là sự bắt chước kỹ năng mẫu, bắt chước các gương thật nổi bật, bằng làm thử và luyện tập, song bao giờ cũng phải qua hoạt động, qua thực tiễn.

2. Khái niệm kỹ năng tổ chức.

Kỹ năng tổ chức là một kỹ năng phức tạp. Đó là sự tổng hợp của hệ thống các thao tác (tư duy và hành vi) đã được qui trình hoá. Kỹ năng tổ chức nói lên năng lực của người tổ chức có thể hành động có hiệu quả trong những tình huống cụ thể. Người có kỹ năng tổ chức là người thực hiện có kết quả các hành động tổ chức bằng cách vận dụng những tri thức về công tác tổ chức vào việc tổ

chức một hoạt động cụ thể, biết lựa chọn và thực hiện những phương thức hành động phù hợp với mục đích đặt ra trong những điều kiện nhất định. Kỹ năng tổ chức được hình thành và phát triển khi và chỉ khi người tổ chức có tri thức, có kinh nghiệm tổ chức, biết vận dụng những hiểu biết và kinh nghiệm đó vào hoạt động thực tiễn.

3. Cấu trúc của kỹ năng tổ chức hoạt động trong thanh niên.

Kỹ năng tổ chức hoạt động trong thanh niên được hình thành, bộc lộ và phát triển trong quá trình các hoạt động thanh niên. Do vậy có thể xem xét cấu trúc của kỹ năng này theo nhóm kỹ năng của hoạt động tổ chức nói chung. Đó là nhóm kỹ năng nhận thức, nhóm kỹ năng thiết kế, nhóm kỹ năng kết cấu, nhóm kỹ năng giao tiếp và nhóm kỹ năng tổ chức thực hiện.

3.1. Nhóm kỹ năng nhận thức.

Nhận thức là cơ sở ban đầu định hướng cho việc xác định mục đích, ý nghĩa, phương tiện và điều kiện thực hiện hoạt động. Kỹ năng nhận thức của người cán bộ tổ chức thể hiện ở việc thông hiểu mục đích, ý nghĩa, phương tiện, điều kiện và đối tượng để thực hiện thành công các hoạt động thanh niên. Nhóm kỹ năng nhận thức bao gồm:

- Kỹ năng xác định mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ của hoạt động.
- Kỹ năng xác định đối tượng tham gia hoạt động (nhu cầu, sở thích, nguyện vọng, khả năng của cá nhân trong tập thể, sự thông hiểu những đặc điểm tâm lý cá nhân).
- Kỹ năng xác định điều kiện, phương tiện thực hiện mục đích.
- Kỹ năng xác định nội dung của hoạt động.
- Kỹ năng lựa chọn phương thức tác động nhằm lôi cuốn các cá nhân tham gia tích cực và tự giác.

3.2. Nhóm kỹ năng thiết kế, xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động

Bao gồm những kỹ năng có liên quan đến việc qui hoạch tối ưu các nhiệm vụ của tổ chức hoạt động, xây dựng chương trình hành động cho bản thân và tập thể. Nhóm kỹ năng thiết kế bao gồm:

- Kỹ năng xây dựng kế hoạch chung cho toàn bộ chương trình hoạt động của bản thân và tập thể.
- Kỹ năng xây dựng nội dung, nhiệm vụ của bản thân và tập thể trong quá trình hoạt động thanh niên.

- Kỹ năng xác định các bước tiến hành tổ chức hoạt động thanh niên.
- Kỹ năng thiết kế hình thức tổ chức hoạt động thanh niên.
- Kỹ năng thiết kế các hình thức kiểm tra, đánh giá các hoạt động của cá nhân và tập thể trong quá trình tổ chức sinh hoạt thanh niên

3.3. Nhóm kỹ năng kết cấu chương trình hoạt động

Kỹ năng kết cấu bao gồm những kỹ năng có liên quan đến việc sắp xếp các nhiệm vụ của hoạt động thanh niên theo một trình tự nhất định. Nhóm kỹ năng kết cấu bao gồm:

- Kỹ năng kết cấu sắp xếp chương trình hoạt động theo một logic nhất định để chương trình diễn ra liên tục, không có sự căng thẳng.
- Kỹ năng sắp xếp các thông tin cần thông báo một cách khoa học. Trên cơ sở đó sắp xếp các hoạt động tập thể hướng vào nội dung trọng tâm.
- Biết dự kiến các hoạt động của tập thể.
- Kỹ năng xác định các hoạt động của bản thân trong quá trình điều khiển, chỉ huy con người thực hiện công việc.

3.4. Nhóm kỹ năng giao tiếp

Là những kỹ năng liên quan đến việc xây dựng các mối quan hệ hợp lý giữa người tổ chức và người được tổ chức trong quá trình tổ chức sinh hoạt thanh niên. Nhóm kỹ năng này được thể hiện ở những kỹ năng dưới đây:

- Kỹ năng diễn đạt một cách ngắn gọn những vấn đề cần thông báo trong quá trình điều khiển chương trình hoạt động.
- Kỹ năng nhận xét ngắn gọn, khái quát và tế nhị những ý kiến đóng góp tham luận cần thảo luận và biết đặt câu hỏi thu hút được sự tham gia tranh luận của các thành viên.
- Kỹ năng đánh giá những ý kiến thảo luận tập thể.
- Kỹ năng thiết lập mối quan hệ giữa người tổ chức hoạt động với tập thể và giữa các thành viên tham dự để tranh thủ những ý kiến của họ.
- Kỹ năng thuyết phục đối tượng.

3.5. Nhóm kỹ năng tổ chức thực hiện.

Là những kỹ năng liên quan đến việc thực hiện các hành động theo những mục đích đã đề ra. Người có kỹ năng tổ chức hoạt động thanh niên là người biết tổ chức các mối quan hệ giữa mình với người cán bộ tổ chức bộ phận, các cá

nhân trong tập thể một cách phù hợp với điều kiện thực tế. Những kỹ năng này bao gồm:

- Kỹ năng phân phối thời gian hợp lý cho các bước tiến hành hoạt động thanh niên.
- Kỹ năng phân công nhiệm vụ và kiểm tra quá trình thực hiện nhiệm vụ của các cá nhân trong tập thể.
- Kỹ năng điều khiển, chỉ huy con người thực hiện các nhiệm vụ của mình theo một chương trình đã được xác định.
- Kỹ năng tổ chức các hoạt động của bản thân và tập thể trong quá trình hoạt động.
- Kỹ năng tổng kết, đánh giá các hoạt động của tập thể trong quá trình tổ chức hoạt động.

4. Mối quan hệ giữa các thành phần trong cấu trúc của kỹ năng tổ chức hoạt động thanh niên.

Các nhóm kỹ năng trên đây có mối quan hệ mật thiết, đan kết với nhau, đảm bảo cho công tác đạt hiệu quả. Trong đó kỹ năng nhận thức là cơ sở, điều kiện quan trọng để thiết kế, kết cấu và tổ chức thực hiện hoạt động và là điều kiện đảm bảo cho hoạt động đạt được kết quả theo mục đích đã đề ra. Thực tế cho thấy, mọi công việc tiến hành nếu thiếu sự hiểu biết về đối tượng hoạt động, các phương tiện, điều kiện cần thiết cho hoạt động đạt hiệu quả, thì hoạt động đó sẽ gặp những vấp vấp, sai lầm và nếu có đạt được mục đích hoạt động thì chỉ có thể do ngẫu nhiên, tình cờ.

Kỹ năng thiết kế được thể hiện qua việc xác định đầy đủ, chính xác nhiệm vụ, kế hoạch, phương thức, biện pháp hành động... để đạt được mục đích đã đặt ra. Công việc này phụ thuộc vào trình độ nhận thức của con người về công việc, về qui trình thực hiện công việc. Việc nhận thức đúng đắn mục đích, yêu cầu và phương tiện để đạt được mục đích sẽ giúp cho chúng ta xác định nhiệm vụ hoạt động một cách hợp lý, xây dựng kế hoạch hành động phù hợp và lựa chọn những phương thức hành động tối ưu.

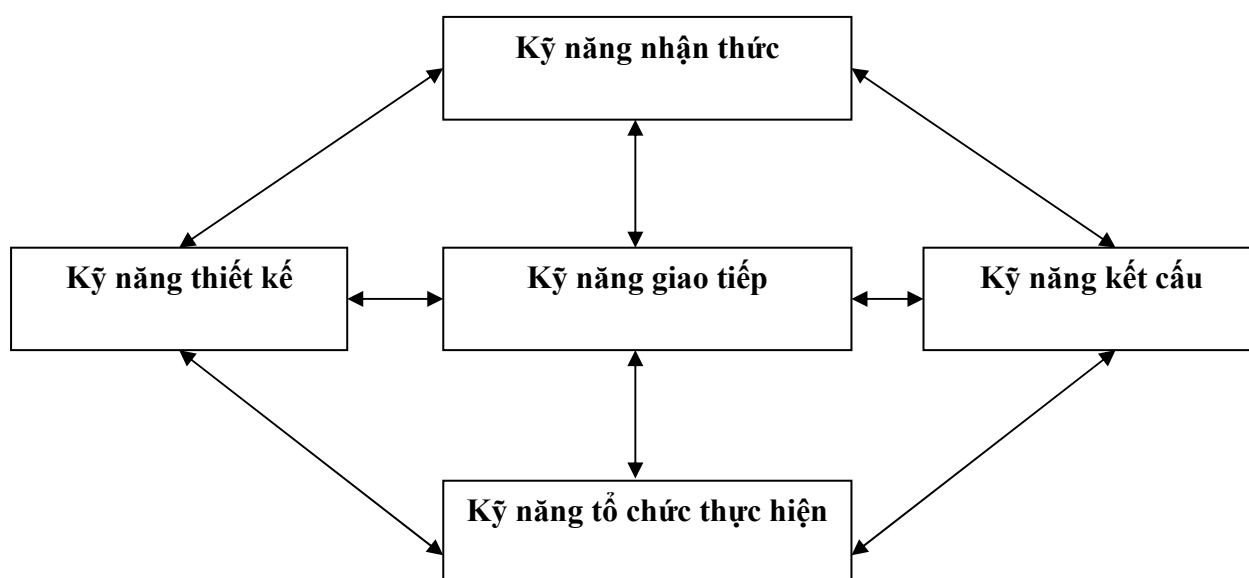
Kỹ năng kết cấu liên quan chặt chẽ với kỹ năng nhận thức và kỹ năng thiết kế. Nhờ có sự nhận thức, hiểu biết về công việc, mà chúng ta biết sắp xếp các nhiệm vụ theo một trình tự nào đó để công việc tiến hành thuận lợi. Mặt khác việc kết cấu các nhiệm vụ còn phụ thuộc vào việc thiết kế các nhiệm vụ, kế hoạch và phương thức thực hiện. Không có thiết kế, thì không có sự kết cấu. Thiết kế là cơ sở để kết cấu. Kết cấu là kết quả (hệ quả) của thiết kế. Quan hệ

giữa kỹ năng thiết kế và kỹ năng kết cấu tựa như quan hệ giữa thiết kế kế hoạch hành động, công việc và hướng thi công công việc đó theo trình tự nào, hình thức nào.

Kỹ năng giao tiếp tham gia vào toàn bộ quá trình hoạt động. Do vậy nó liên quan chặt chẽ với các nhóm kỹ năng khác như kỹ năng nhận thức, kỹ năng thiết kế, kết cấu và tổ chức thực hiện. Kết quả giao tiếp đạt đến mức nào tùy thuộc vào sự nhận thức được mục đích, đối tượng giao tiếp, vào việc thiết kế các hình thức giao tiếp, nhiệm vụ giao tiếp, và sự sắp xếp các nhiệm vụ trong quá trình giao tiếp... Đặc biệt kỹ năng giao tiếp liên quan chặt chẽ với kỹ năng tổ chức thực hiện. Việc điều khiển, chỉ huy, kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện công việc không thể tách rời kỹ năng giao tiếp. Giao tiếp được coi như là phương tiện cơ bản nhất để tiến hành mọi công việc.

Kỹ năng tổ chức thực hiện là biểu hiện trong thực tiễn của sự nhận thức, thiết kế, kết cấu và giao tiếp của con người trong hoạt động. Tổ chức công việc có hiệu quả hay không phụ thuộc vào việc nhận thức mục đích, yêu cầu, phương tiện, điều kiện hoạt động, phụ thuộc vào việc xác định nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch hành động, phương thức hành động, sự sắp xếp các nhiệm vụ trong quá trình hoạt động có đúng hay không phụ thuộc vào kỹ năng giao tiếp của người tổ chức trong việc điều khiển, chỉ huy con người hành động.

Từ sự phân tích trên đây, chúng ta có thể mô hình hoá cấu trúc kỹ năng tổ chức hoạt động như sau:



Tuy nhiên, việc chia hệ thống kỹ năng thành các nhóm trên đây chỉ có tính chất tương đối. Thực chất những nhóm kỹ năng trên đây đan kết vào nhau,

có thể diễn ra trong suốt quá trình hoạt động. Việc quy hoạch hàng trăm kỹ năng thành những nhóm khác nhau giúp ta xem xét, đánh giá kỹ năng tổ chức hoạt động của con người một cách khái quát, toàn diện.

Xét về bản chất của kỹ năng tổ chức mà nói, cấu trúc trên đây đã thể hiện một cách đầy đủ nội dung khái niệm kỹ năng tổ chức. Đó là những tri thức hiểu biết của con người về công việc, về tâm lý con người, về những tri thức trong việc điều khiển, chỉ huy, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công việc của cá nhân và sự vận dụng những tri thức đó vào công tác tổ chức thực hiện những hoạt động.

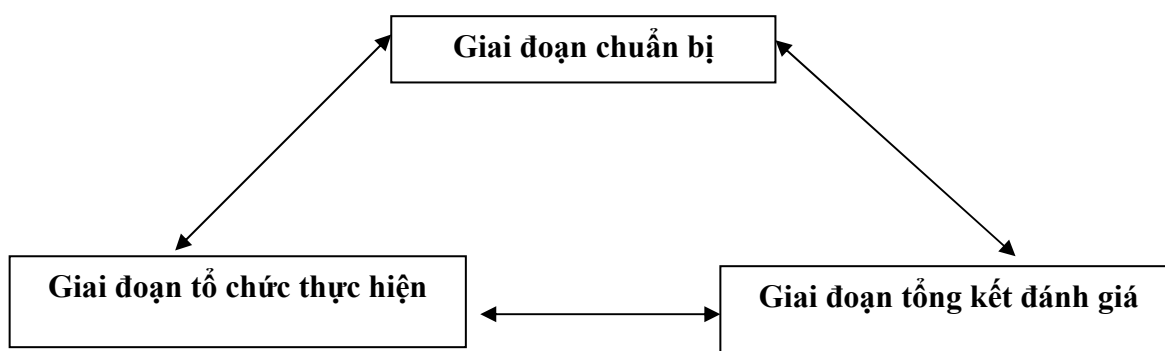
Năm nhóm kỹ năng trên đây liên quan chặt chẽ, đan kết với nhau, hỗ trợ nhau, đảm bảo cho công tác tổ chức hoạt động thanh niên có hiệu quả. Như trên đã phân tích, việc sắp xếp các kỹ năng tổ chức thành 5 nhóm như trên chỉ có ý nghĩa tương đối, thuận lợi cho quá trình nghiên cứu, dễ lượng hoá được chúng ở một mức độ nhất định. Thực chất các kỹ năng tổ chức trên đây lẫn vào nhau, và có thể diễn ra theo ba giai đoạn cơ bản sau: giai đoạn chuẩn bị, giai đoạn tổ chức thực hiện và giai đoạn đánh giá, tổng kết hoạt động.

Giai đoạn chuẩn bị: là giai đoạn quan trọng nhất. Kết quả của hoạt động thanh niên phụ thuộc phần lớn vào khâu chuẩn bị. Trong giai đoạn này, kỹ năng tổ chức của người cán bộ Đoàn được thể hiện ở việc xác định mục đích, nội dung, nhiệm vụ tổ chức, phân công nhiệm vụ có tính đến đặc điểm tâm lý của cá nhân, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ.

Giai đoạn tổ chức thực hiện: đây là giai đoạn hành động thực tế của người cán bộ Đoàn. Giai đoạn này thể hiện tập trung nhất kỹ năng tổ chức của người cán bộ Đoàn. Nếu như giai đoạn đầu, các kỹ năng tổ chức liên quan đến sự nhận thức công việc, thông hiểu tâm lý các cá nhân và sự phân công nhiệm vụ phù hợp với khả năng của từng người, thì ở giai đoạn này, các kỹ năng tổ chức liên quan đến việc vận dụng những hiểu biết trên đây (ở giai đoạn chuẩn bị) vào việc điều khiển, chỉ huy con người thực hiện công việc.

Giai đoạn đánh giá, tổng kết: đây là giai đoạn cuối cùng không thể thiếu được trong quá trình tổ chức hoạt động. Giai đoạn này gồm các kỹ năng liên quan đến việc đánh giá nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ của từng cá nhân và tập thể trong quá trình tổ chức hoạt động thanh niên, có tính đến việc biểu dương, khen thưởng những thành tích của cá nhân và tập thể. Qua đó ta có thể đánh giá được phần nào kỹ năng tổ chức của người cán bộ Đoàn. Ngoài ra ở giai đoạn này, kỹ năng tổ chức còn được thể hiện trong việc rút kinh nghiệm để xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động tiếp theo của tập thể.

Có thể mô hình hóa các giai đoạn tổ chức hoạt động như sau:



Các giai đoạn trên đây có quan hệ mật thiết với nhau, đảm bảo cho công tác tổ chức hoạt động có hiệu quả. Trong đó, giai đoạn chuẩn bị là điều kiện cần để cho các giai đoạn sau đạt được hiệu quả. Giai đoạn tổ chức thực hiện và tổng kết đánh giá vừa là hệ quả, vừa là điều kiện đủ để tiến hành có hiệu quả các hoạt động.

5. Các yếu tố tác động đến việc hình thành kỹ năng tổ chức hoạt động thanh niên.

Là một thuộc tính trong nhân cách của cán bộ Đoàn, kỹ năng tổ chức hoạt động thanh niên được hình thành và phát triển chủ yếu trong quá trình hoạt động thực tiễn của cán bộ Đoàn. Tuy nhiên, trình độ phát triển kỹ năng của mỗi người thường khác nhau, tùy thuộc vào khả năng, sở trường của mỗi người và điều kiện, hoàn cảnh khách quan. Có thể nêu ra các yếu tố cơ bản sau đây tác động đến việc hình thành và phát triển kỹ năng tổ chức hoạt động thanh niên.

Thứ nhất, yếu tố bẩm sinh, di truyền: đó là yếu tố điều kiện, là tiền đề vật chất đầu tiên qui định chiều hướng và tốc độ hình thành kỹ năng tổ chức hoạt động thanh niên. Lựa chọn cán bộ làm công tác thanh niên cần chú ý đến yếu tố này.

Thứ hai, yếu tố hoàn cảnh môi trường: đây là yếu tố quan trọng, góp phần quyết định đến việc hình thành và phát triển kỹ năng tổ chức hoạt động thanh niên.

Đó là các điều kiện kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội, là trình độ dân trí, là sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp tạo điều kiện của chính quyền và các ban ngành đoàn thể, là môi trường giáo dục, đào tạo là sự hăng hái, nhiệt tình, trách nhiệm của đoàn viên và thanh niên...

Thứ ba, yếu tố hoạt động tích cực, năng động, chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của bản thân người cán bộ Đoàn. Đây là

yếu tố cơ bản quyết định đến việc hình thành và phát triển kỹ năng tổ chức hoạt động thanh niên.

III. MỘT SỐ LOẠI HÌNH HOẠT ĐỘNG THANH NIÊN VÀ KỸ NĂNG TỔ CHỨC.

1. Kỹ năng tổ chức chương trình giao lưu

Trong quá trình tổ chức các hoạt động thực tiễn của Đoàn, Hội, một trong những loại hình mà Đoàn, Hội ở cơ sở đến thông xuyên tổ chức đó là chương trình giao lưu hoặc một chương trình có tính chất giao lưu. Có nhiều loại hình giao lưu có tính chất khác nhau nh: giao lưu với nhân vật lịch sử, giao lưu với tài năng trẻ, giao lưu văn nghệ, giao lưu thể dục thể thao, giao lưu quốc tế... dưới nhiều hình thức tổ chức khác nhau như: liên hoan, sân khấu hoá, hội thi, gặp gỡ... Dù dưới nội dung nào và hình thức thể hiện nào, muốn cho chương trình giao lưu được thành công, theo kinh nghiệm thực tiễn thì chúng ta cần lưu ý những nội dung sau:

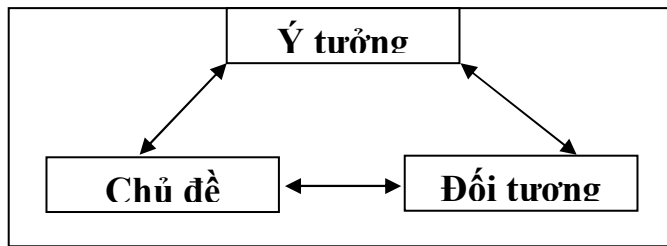
1.1. Ý tưởng - Chủ đề (tên gọi) - Đối tượng tham gia chương trình

Ý tưởng - chủ đề - đối tượng là 3 yếu tố then chốt, có mối quan hệ biện chứng lẫn nhau để từ đó người tổ chức chương trình sẽ thiết kế một chương trình giao lưu phù hợp và đáp ứng được mục đích yêu cầu đề ra và thu hút sự quan tâm cho người tham dự. Thứ tự 3 yếu tố này có khi được hoán vị cho nhau nhưng để hình thành một chương trình giao lưu thì người tổ chức phải trả lời 3 câu hỏi: chúng ta tổ chức chương trình này *nhằm mục đích gì? chủ đề (tên gọi) như thế nào cho phù hợp? Chương trình này cho ai?*

Với câu hỏi chúng ta tổ chức chương trình này nhằm mục đích gì? tức là chúng ta phải hình dung ra loại hình tổ chức, hay còn gọi là phác thảo ý tưởng.

Ví dụ để kỷ niệm ngày miền Nam giải phóng, thống nhất đất nước 30/4, Đoàn cơ sở xã A tổ chức chương trình ôn lại truyền thống 30/4 và gặp gỡ giao lưu với những nhân chứng lịch sử. Việc dự kiến tổ chức 1 chương trình kỷ niệm 30/4 là ý tưởng, chương trình này nhằm mục đích là giúp cho tuổi trẻ toàn xã ôn lại truyền thống và giao lưu nhân chứng lịch sử 30/4.

Nhưng nếu chúng ta đơn thuần gọi chương trình ôn lại truyền thống 30/4 và gặp gỡ giao lưu với nhân chứng lịch sử 30/4 thì chương trình quá lớn, không thể thực hiện. Chính vì thế, Đoàn xã xác định chủ đề (tên gọi): Gặp gỡ nhân chứng lịch sử 30/4 và tuổi 20. Từ đây chúng ta có thể thấy tên gọi (chủ đề) đã được xác định rõ, và đối tượng mà chúng ta hướng đến cho chương trình này là thanh niên tuổi 20.



Tóm lại, chúng ta có thể hình dung 3 yếu tố trên như 3 đỉnh của 1 tam giác, và để tạo thành 1 tam giác thì không thể thiếu 1 trong 3 đỉnh.

1.2. Kịch bản - chọn người dẫn chương trình:

Nhìn chung, khi đã xác định ý tưởng - chủ đề - đối tượng thì công việc tiếp theo của người thực hiện chương trình là tổ chức chương trình với 3 công đoạn như sau:

a. Chuẩn bị kịch bản Chương trình dù lớn hay nhỏ cần chuẩn bị một kịch bản chi tiết, gồm những nội dung cơ bản sau:

Thời gian	Nội dung chi tiết	Lời dẫn chương trình	Nhân vật trả lời	Cơ sở vật chất trang bị	Âm thanh, ánh sáng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Xác định chi tiết thời gian	Xác định chi tiết thời gian	Phù hợp theo thời gian	Xác định câu hỏi nào cho ai sẽ trả lời	Bàn, ghế, phim, nhạc...	Micro dây hay không dây, ánh sáng	
7h-7h30-	Đón khách		B2	Phòng họp		Đ/c A tiếp
7h30-7h50	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Kính thưa các đồng chí đại biểu...		Micro không dây cho MC, đèn chiếu vào MC		

Lưu ý: Nhiều chương trình giao lưu thành công là do thì ngoài việc thiết kế kịch bản tốt một phần rất quan trọng là nhờ vào người dẫn chương trình (MC). Thực tế cho thấy việc chuẩn bị lời dẫn chương trình (3) là rất quan trọng và giúp cho MC không phạm vào những lời sai sót, nói thừa, nói lặp lại và nhiều khi lúng túng khi gặp sự cố.

b. Chọn MC:

Người được chọn làm người dẫn chương trình (MC) phải được tham gia ngay từ khâu xây dựng kịch bản, vì thế MC sẽ được nắm bắt ngay những nội dung đầu tiên và hiểu được vấn đề muốn nói. MC phải dành thời gian nghiên cứu kỹ kịch bản, chương trình. Nếu chương trình có giao lưu với nhân vật thì phải nghiên cứu sự kiện, gặp gỡ nhân vật hoặc những người biết rõ về nhân vật đó để nắm vững thông tin, phục vụ cho lời dẫn chương trình và cho MC có nhiều chất liệu trong diễn đạt lời dẫn của mình, tránh trường hợp người tổ chức chương trình chuẩn bị hết mọi chuyện, MC chỉ là người giới thiệu lại chương trình, thì chương trình sẽ bị xơ cứng, MC không hiểu rõ vấn đề để truyền đạt.

1.3. Công tác lễ tân (hậu cần) phục vụ chương trình:

Đây là một phần không kém phần quan trọng đối với bất kỳ một chương trình, có những chương trình chuẩn bị kịch bản tốt, nhưng chỉ cần sơ xuất về lễ tân sẽ làm giảm đi chất lượng của chương trình, đối với các chương trình giao lưu quốc tế thì bên cạnh kịch bản nội dung thường kèm theo là kịch bản về lễ tân riêng, để hạn chế những ảnh hưởng về lễ tân, người tổ chức chương trình cần chú ý những điểm sau:

a. Thiệp mời (Giấy mời): Đây là khâu rất quan trọng trong công tác lễ tân, khách có muốn tham dự chương trình hay không một phần là do nội dung thể hiện của thiệp mời có hoàn hảo hay không, thiệp mời phải nghiêm túc, lịch sự, đầy đủ thông tin.

b. Tiếp khách - đón khách: Thông thường chúng ta nên đặt một bàn tiếp khách ở phía trước bên ngoài nơi diễn ra hoạt động và cử lực lượng hướng dẫn khách vào vị trí ngồi, vừa thể hiện lòng tôn trọng với khách mà chúng ta mong muốn họ đến tham dự, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho điểm dẫn, an ninh trật tự.

c. Nước uống hoặc trái cây (Nếu có): Có 2 cách chuẩn bị: để trên bàn sẵn nơi khách ngồi hoặc có một khu vực để riêng bánh, trái cây, nước uống ở 1 góc sạch sẽ... để khách tự nhiên dùng. Các công việc này phải hoàn tất trước khi khách bước vào chương trình. Người phục vụ phải ăn mặc lịch sự, thông thường nữ mặc áo dài, nam thắt cravat. Tuyệt đối tránh việc khi khách ngồi xem chương trình, tiếp tân mới đem nước ra mời và đi tới đi lui ngay mặt khách.

- Đối với người sẽ phát biểu phải có tiếp tân chuẩn bị nước, có ly và mở nắp chai nước sẵn (nếu là nước suối...) từ bên ngoài, tránh việc để nguyên chai nước suối, không mở nắp là mất lịch sự.

d. Tặng hoa hay quà lưu niệm trên sân khấu: Công việc này tưởng chừng như đơn giản nhưng phần nhiều người tổ chức chương trình ít chú ý, cán

bộ làm tiếp tân phải được chuẩn bị kỹ, cần đến địa điểm tổ chức trước để khảo sát địa điểm và cách xuất hiện như thế nào cho hợp lý. Có 3 điểm lưu ý khi làm tiếp tân, đặc biệt là tặng hoa hay quà lưu niệm:

- Ăn mặc lịch sự: Nữ mặc áo dài, nam thắt cravat.
- Khuôn mặt phải rạng rỡ, tươi vui, luôn hướng vào người sẽ tặng.
- Không được quay lưng ra khán giả, thậm chí kể cả lúc đi vào.

e. Trang trí phục vụ chương trình: Cần đảm bảo tính nghiêm túc đơn giản và ấn tượng. Nghiêm túc ở đây là câu chữ chuẩn xác, huy hiệu hay biểu tượng chính thức, tránh trường hợp phong chữ trang trí lòe loẹt, kiểu cách không cần thiết.

1.4. Tổ chức chương trình:

Sau tất cả những công tác chuẩn bị chu đáo trên, việc tổ chức thực hiện chương trình chắc chắn sẽ tốt hơn. Tuy nhiên cũng có nhiều chương trình do thời gian chuẩn bị gấp, việc điều hành chuẩn bị chương trình thiếu tính khoa học và nhiều lý do khác... nên chương trình diễn ra không đúng như mong muốn. Điều chú ý nhất trong khi tổ chức chương trình là:

Phải bố trí người điều phối chương trình trong và ngoài sân khấu, người điều phối sẽ giúp cho người tổ chức chương trình liên kết và chuẩn bị điều hành những tiết mục tiếp theo của chương trình, xử lý tất cả những nội dung liên quan để giúp cho MC yên tâm trên sân khấu, tránh trường hợp người tổ chức chương trình, MC là điều phối chương trình là không nên.

1.5. Sau mỗi chương trình:

Cần mở hồ sơ lưu kịch bản chương trình, kèm theo những lưu ý của chương trình vừa tổ chức về mọi mặt để rút kinh nghiệm cho những chương trình sau tốt hơn, vì chắc chắn chúng ta còn thực hiện nhiều chương trình tương tự.

2. Hội trại thanh niên

2.1. Mục đích ý nghĩa

Trại là hình thức hoạt động thích hợp với thanh niên. Thanh niên thích giao lưu thông qua hoạt động tập thể, thích khám phá những điều mới lạ, gần gũi với thiên nhiên và vận dụng những hiểu biết của mình trong cuộc sống, lao động, sáng tạo. Trại sẽ đáp ứng được nhu cầu sở thích của thanh niên và nâng cao hiểu biết về mọi mặt, rèn luyện các kỹ năng cần thiết trong hoạt động xã hội.

Trại là hình thức lập "làng" lưu động mà ngày xưa dân du mục thường dùng, quân đội thường đóng trại trong các cuộc hành quân, các tổ chức đoàn thể, trường học thường dùng các hình thức trại để tổ chức các cuộc liên hoan họp bạn, tổng kết mừng công, tập huấn chuyên đề...

Trại là nơi thanh niên hoà nhập vào tập thể với các hình thức "học mà chơi, chơi mà học". Hoạt động của trại thường mang tính đồng đội cao, vì vậy rèn luyện được ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm của mỗi thành viên đối với cộng đồng, xây dựng được bầu không khí thân ái, đoàn kết gắn bó trong quá trình hoạt động ở trại và sau những ngày cắm trại.

2.2. Một số loại hình chủ yếu:

- *Trại dã ngoại*: thường gắn với các hoạt động tham quan, dã ngoại, picnic, thường tổ chức với mục đích là nghỉ ngơi, thư giãn.

- *Trại ngắn ngày*: tổ chức trong những khoảng thời gian từ 1 đến 2 ngày với mục đích để học tập, thay đổi không khí sinh hoạt hoặc tham gia công tác xã hội tại địa phương đó.

- *Trại tập huấn*: nhằm mục đích huấn luyện cho thanh niên về chuyên môn, về kỹ năng nghiệp vụ công tác, kỹ năng tổ chức hoạt động cho thanh niên...

- *Trại bay*: dùng cho những hoạt động dài ngày ở nhiều địa điểm khác nhau. Thường là trại cơ động chỉ dành cho thanh niên thực sự tháo vát, có sức khoẻ và giỏi về kỹ năng hoạt động xã hội.

- *Hội trại thi tài*: thường tổ chức gần với từng địa phương đơn vị với mục đích nâng cao kiến thức nghề nghiệp, tay nghề chuyên môn bằng những hình thức thi thố tài năng, trao đổi kinh nghiệm, học tập lẫn nhau.

- *Hội trại truyền thống*: là một hình thức hoạt động sáng tạo của phong trào thanh niên, giúp cho thanh niên nhận thức rõ hơn về truyền thống của Đảng, dân tộc, Đoàn, địa phương, đơn vị; tạo cho họ cảm xúc sâu sắc, khơi dậy trong họ niềm tin đi tới tương lai. Hội trại truyền thống thường được tổ chức vào những ngày kỷ niệm, ngày lễ lớn là các sự kiện trọng đại khác.

- *Trại liên hoan họp bạn*: nhằm mục đích hội họp những người có cùng chung một sở thích, nhu cầu, ý tưởng, cùng lứa tuổi hay nghề nghiệp nhằm để giao lưu, trao đổi kinh nghiệm. Trại liên hoan họp bạn có thể tổ chức ở quy mô lớn (tỉnh, khu vực, quốc gia).

2.3. Kỹ năng tổ chức

a) Chuẩn bị cho một hội trại

❖ *Xây dựng kế hoạch hội trại bao gồm các nội dung sau:*

- Mục đích, yêu cầu
- Chủ đề hội trại
- Thành phần, đối tượng tham gia
- Thời gian, địa điểm
- Nội dung, hình thức hoạt động
- Biện pháp tổ chức thực hiện

❖ *Thiết kế chương trình chi tiết hội trại thường có các mục sau :*

- Thứ tự
- Nội dung hoạt động
- Thời gian
- Địa điểm
- Lực lượng tham gia chính
- Lực lượng phối hợp
- Người phụ trách
- Cơ sở vật chất, phương tiện
- Phương án khác
- Ghi chú

❖ *Trình duyệt và triển khai kế hoạch, chương trình hội trại.*

Sau khi kế hoạch và chương trình hội trại đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, cần khẩn trương triển khai cho các đơn vị tham gia để xúc tiến các hoạt động chuẩn bị cho hội trại.

Trước ngày đi trại (hoặc khi khai mạc hội trại) cần họp ban chỉ huy trại để kiểm tra, đánh giá tình hình chuẩn bị, bổ khuyết kịp thời những thiếu sót, đảm bảo cuộc đi trại (hội trại) diễn ra đúng kế hoạch, chương trình đã thống nhất.

❖ *Chuẩn bị nhân sự cho hoạt động của hội trại.*

- *Ban tổ chức hội trại:* có nhiệm vụ tổ chức và điều hành các hoạt động suốt quá trình hội trại, gồm một trại trưởng (phụ trách chung) và hai trại phó (phụ trách hoạt động và cơ sở vật chất).

- *Các tiểu ban hội trại*: phụ trách và điều hành các mảng công việc và hoạt động của hội trại (nội dung, khánh tiết, lễ tân, hậu cần, an toàn, thi đua)

- *Ban giám khảo và thư ký*: có nhiệm vụ chấm thi và tổng hợp kết quả các cuộc thi trong hội trại.

❖ *Chuẩn bị cơ sở vật chất, phương tiện và kinh phí phục vụ hội trại*.

- *Sân bãi, địa điểm cắm trại*: là điều kiện quan trọng cho sự thành công của hội trại. Nếu có điều kiện nên cắm trại ở những nơi có di tích lịch sử của đất nước, của địa phương để giáo dục truyền thống cho thanh niên. Địa điểm cắm trại phải bảo đảm các yếu tố sau: đủ rộng để dựng trại và tổ chức các hoạt động của hội trại; trại phải tập trung; gần nơi cư trú; giao thông thuận tiện; có điện, nước phục vụ cho sinh hoạt trại; có nơi để trú nắng, mưa; tránh những nơi có nguy cơ mất an toàn cho sinh hoạt trại...

- *Cơ sở vật chất, kinh phí*: sân khấu, âm thanh, ánh sáng, đạo cụ và các vật liệu phục vụ cho hoạt động và sinh hoạt tập thể...

Kinh phí tổ chức hoạt động có thể huy động từ các nguồn sau đây: được duyệt theo kế hoạch; từ các đơn vị tham gia hội trại; các nhà tài trợ; các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức Hội có liên quan hỗ trợ; đóng góp của các trại sinh; kinh phí do hội trại tạo ra bằng các sản phẩm của trại...

❖ *Chuẩn bị các văn bản pháp lý*: các quyết định thành lập ban tổ chức hội trại, các tiểu ban, hội đồng giám khảo; các nội qui, qui chế sinh hoạt trại; bảng điểm và hướng dẫn chấm điểm cho các cuộc thi...

❖ *Chuẩn bị các phương án dự phòng*: để khắc phục các sự cố ngoài ý muốn (trời mưa, mất điện, mất nước...), nhà tổ chức cần có các phương án dự phòng nhằm đảm bảo thực hiện nội dung, chương trình của hội trại.

b) Nội dung, chương trình hoạt động của hội trại.

❖ *Tập kết đến địa điểm hội trại.*

Cách 1:

- + Tập trung các đơn vị tại địa điểm xuất phát
- + Điểm danh các đơn vị và kiểm tra số lượng người tham gia, các dụng cụ mang theo.
- + Hành quân về địa điểm hội trại

Có thể bắt đầu tập kết đến địa điểm thông qua trò chơi lớn, khi đến địa điểm dựng trại dùng mật thư hay truyền tin để chỉ dẫn cho các đơn vị vị trí dựng trại nhằm tạo không khí sôi động của trại ngay từ những hoạt động trên.

+ Ban chỉ huy chỉ dẫn địa điểm dựng trại cho các đơn vị

Cách 2:

+ Các đơn vị tập kết tại địa điểm hội trại

+ Kiểm tra số lượng người tham gia, các dụng cụ mang theo.

+ Nghỉ 30 phút

+ Các đơn vị nhận vị trí và tiến hành dựng trại, (Ban tổ chức nên qui định thời gian dựng trại và có thể tổ chức thi dựng lều nhanh giữa các đơn vị).

❖ *Khai mạc hội trại*

- Các trại viên tập trung về địa điểm để làm lễ khai mạc.

- Chào cờ.

- Trại trưởng đọc lời khai mạc.

- Các hoạt động phục vụ cho lễ khai mạc: thể dục nhịp điệu, võ thuật, biểu diễn nghệ thuật...

- Các đại biểu và ban chỉ huy đi thăm các đơn vị và chấm trại.

❖ *Các hoạt động trại*

Tuỳ theo quy mô, thời gian và số lượng các đơn vị tham gia mà lựa chọn các tổ chức hoạt động trại (ở mục 4) cho phù hợp.

❖ *Tổng kết, bế mạc hội trại*

- Công bố kết quả, giải thưởng cho các cuộc thi.

- Trại trưởng đánh giá kết quả của các đơn vị tham gia hoạt động và tuyên bố bế mạc.

- Hạ lệnh nhổ trại, thu dọn đồ đạc, làm vệ sinh khu vực cắm trại, hành quân ra về.

c) Một số hoạt động cơ bản có thể tổ chức ở hội trại

Tuỳ theo loại trại, mục đích yêu cầu của trại mà đề ra những hoạt động thích hợp sau:

❖ *Trò chơi lớn*

Là cuộc chơi với qui mô lớn về số lượng người tham gia, thời gian, địa điểm và nội dung chơi. Cụ thể:

- Thi nhận và phát tín hiệu morse, semafore
- Thi hành quân theo dấu đường
- Thi dịch và thực hiện theo mật thư.
- Thi các trò chơi nhỏ (những trò chơi qui định trong khi hành quân theo dấu đường và thực hiện mật thư).

❖ *Thi kỹ năng dựng lều.*

- *Thi cắm trại nhanh:* các nhóm dự thi với số lượng người như nhau, các điều kiện phương tiện như nhau nhưng phải đảm bảo dựng trại đúng kỹ thuật nhanh nhất.

- *Thi trại đẹp:* đẹp bao gồm sự thông minh, sáng tạo trong cách trình bày, đúng kỹ thuật qui định, hình thức hài hoà cân đối, trật tự, vệ sinh nội vụ gọn gàng, sạch sẽ.

❖ *Các cuộc thi khác:*

Thi kéo co, thi cắm hoa, thi đấu thể thao, thi trò chơi, thi văn nghệ, thi hoá trang, thi hùng biện, thi thể thao, cờ tướng, cờ vua, cầu lông, bóng bàn, bóng chuyền, bóng đá, kéo co, thi cắm hoa, thi nấu ăn, thi văn nghệ, thi đồng diễn thể dục, võ thuật...

Tổ chức vui chơi cho thanh niên thông qua hình thức hội thi là một vấn đề cần nghiên cứu và phổ biến rộng rãi. Cuộc thi chính là động lực thúc đẩy thanh niên phát huy tinh thần sáng tạo và khả năng ứng xử trong mọi hoạt động. Cuộc thi trong vui chơi của thanh niên bao giờ cũng nhẹ nhàng và mang tính giáo dục cao. Nếu biết kết hợp các trò chơi dân gian, các trò chơi truyền thống với các trò chơi hiện đại sẽ góp phần đáp ứng nhu cầu giải trí cho thanh niên và định hướng cho họ trong công việc và trong cuộc sống hàng ngày.

Tuỳ mục tiêu của từng hội trại và hoàn cảnh cụ thể, tuỳ cơ sở vật chất và đối tượng tham gia mà lựa chọn và tổ chức các cuộc thi cho phù hợp, có hiệu quả giáo dục cao. Không nên tổ chức các cuộc thi dưới dạng cá cược, ganh đua hay vì lợi nhuận mà ảnh hưởng đến những giá trị truyền thống tốt đẹp vốn có của trò chơi.

Ngoài ra, trong hội trại có thể tổ chức các hoạt động khác như: múa hát tập thể; các cuộc gặp gỡ giao lưu giữa các đơn vị; tham quan, viếng nghĩa trang; các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện; lửa trại...

- Thu dọn hiện trường.

3. Câu lạc bộ thanh niên

3.1. Những vấn đề chung

a) Khái niệm câu lạc bộ

Câu lạc bộ là một phương thức tổ chức hoạt động xã hội, nhằm tiến hành các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, khoa học, giải trí... của tổ chức, đơn vị nhằm tập hợp quần chúng có cùng sở thích vào sinh hoạt với nội dung và mục tiêu nhất định.

Câu lạc bộ thanh niên là một loại câu lạc bộ theo lứa tuổi do Đoàn thanh niên tổ chức và quản lý. Đó là một phương thức hoạt động của Đoàn nhằm đem lại quyền hưởng thụ văn hoá, văn nghệ, quyền nghỉ ngơi vui chơi giải trí tích cực cho thanh niên, đồng thời giáo dục, động viên, tổ chức thanh niên tham gia tự giác vào quá trình quản lý sáng tạo và xây dựng đời sống văn hoá cơ sở.

b) Mục đích ý nghĩa

Câu lạc bộ là nơi có những hoạt động phong phú, phù hợp với nhu cầu lợi ích của thanh niên, tạo môi trường cho sáng kiến tài năng và năng khiếu của thanh niên được bộc lộ, phát triển. Bên cạnh định hướng giá trị mới, tạo điều kiện cho thanh niên trưởng thành về mọi mặt. Câu lạc bộ thanh niên do Đoàn, Hội lập ra nhằm mục đích:

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và giáo dục đạo đức cách mạng, truyền thống dân tộc cho thanh niên.
- Tạo điều kiện cho thanh niên giao tiếp, ứng xử, vui chơi giải trí lành mạnh (chơi mà học), bày tỏ quan điểm, tâm tư nguyện vọng trong công tác và trong cuộc sống.
- Giúp thanh niên giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong học tập, lao động, công tác và trong cuộc sống hàng ngày.
- Giúp tổ chức Đoàn, Hội tập hợp đoàn kết các tầng lớp, các đối tượng thanh niên thông qua các hoạt động của câu lạc bộ như: văn hoá, văn nghệ, học tập, lao động nghề nghiệp và các hoạt động xã hội khác, góp phần đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn và phong trào thanh niên.

c) Chức năng của câu lạc bộ thanh niên

- Giáo dục rèn luyện hội viên.

Câu lạc bộ thanh niên là một trong những phương thức hoạt động sinh động có hiệu quả của Đoàn, Hội là công cụ để giáo dục chính trị, tư tưởng văn hoá, giáo dục truyền thống và giáo dục thẩm mỹ cho thanh niên. Đồng thời là môi trường tiên tiến để hội viên tự điều chỉnh nhận thức, hành vi, rèn luyện phấn đấu trưởng thành.

- Tổ chức giao tiếp, ứng xử.

Qua các loại hình sinh hoạt khác nhau của câu lạc bộ, thanh niên có dịp giúp nhau học tập, trao đổi kinh nghiệm trong cuộc sống, phát huy mặt tốt cái đẹp, cải thiện uốn nắn các biểu hiện tiêu cực, lỗi thời lạc hậu, kích thích tính chủ động, sáng tạo, tính tích cực xã hội, xây dựng nếp sống văn minh thanh lịch tiến bộ.

- Nâng cao nhận thức và rèn luyện kỹ năng.

Trên cơ sở nhu cầu, nguyện vọng, sở thích của từng đối tượng thanh niên với những điều kiện, hoàn cảnh nghề nghiệp khác nhau. Câu lạc bộ có trách nhiệm từng bước thoả mãn, đáp ứng nhằm nâng cao nhận thức về mọi mặt trong học tập, lao động và trong công tác cho thanh niên. Đồng thời giúp họ rèn luyện nhưng kỹ năng cơ bản trong học tập, công tác và trong quan hệ xã hội.

d) Nguyên tắc hoạt động

- Hiệu quả giáo dục là một trong những nguyên tắc quan trọng của câu lạc bộ. Mọi hoạt động của câu lạc bộ phải đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của các cấp bộ Đoàn, phải được định hướng giá trị nhằm giáo dục thanh niên theo lý tưởng của Đảng, hướng tới chân, thiện, mỹ.

- Đảm bảo tính thiết thực và quần chúng rộng rãi. Xuất phát từ nhu cầu, lợi ích của thanh niên và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi. Câu lạc bộ giúp thanh niên giải quyết những băn khoăn vướng mắc, nâng cao hiểu biết về mọi mặt. Câu lạc bộ phải đáp ứng được nhu cầu của mọi đối tượng thanh niên. Phát huy năng lực sáng tạo, ý thức làm chủ của hội viên trong mọi hoạt động của câu lạc bộ.

- Đảm bảo tính tự nguyện, tự quản và sử dụng thời gian rỗi.

Câu lạc bộ hình thành và hoạt động trên cơ sở nhu cầu nguyện vọng và tự nguyện tự giác của thanh niên. Các nội dung hoạt động do hội viên sáng tạo đề xuất phong phú và thường xuyên đổi mới dựa trên vai trò tự quản của thanh niên; duy trì hoạt động không ảnh hưởng đến học tập, lao động và công tác của thanh niên.

3.2. Nội dung, hình thức sinh hoạt.

a) Nội dung

- Giáo dục chân, thiện, mỹ cho thanh niên.
- Phổ biến những kiến thức khoa học công nghệ mới
- Nâng cao nhận thức về mọi mặt trong cuộc sống cho thanh niên gắn với những chủ đề nhất định. (Ví dụ: dân số, sức khỏe, môi trường; sức khỏe sinh sản vị thành niên; phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội, HIV/AIDS...). Nội dung sinh hoạt câu lạc bộ tùy thuộc vào từng đối tượng, loại hình câu lạc bộ cụ thể.
- Hoạt động văn hoá văn nghệ thể dục thể thao.
- Nêu gương người tốt việc tốt.
- Tổ chức cắm trại, tham quan, dã ngoại, các hoạt động vui chơi giải trí lành mạnh.
- Hỗ trợ thanh niên trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, lập nghiệp.

b) Hình thức:

- Tuyên truyền, cổ động, triển lãm, báo tường, panô, phát thanh....
- Toạ đàm, hội thảo, diễn đàn, sinh hoạt chủ đề, thảo luận về một đề tài đã được lựa chọn.
- Diễn giảng: sử dụng mạng lưới cộng tác viên, báo cáo viên.
- Truyền thông: hoạt cảnh, tạp chí miệng, kể chuyện...
- Lễ hội quần chúng: diễu hành, mít tinh, cắm trại, dạ hội.
- Biểu diễn văn nghệ
- Thi đấu thể thao
- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, thi thanh lịch, thi tay nghề, thi hùng biện...

3.3. Tổ chức, hoạt động của câu lạc bộ thanh niên.

a) Công tác chuẩn bị tiến hành ra mắt câu lạc bộ

- Ban chấp hành Đoàn cơ sở tiến hành khảo sát tình hình thanh niên, nắm bắt nhu cầu nguyện vọng thanh niên. Từ đó xác định loại hình câu lạc bộ có thể thành lập (câu lạc bộ gia đình, câu lạc bộ trước hôn nhân, câu lạc bộ bạn gái, câu lạc bộ bóng đá, câu lạc bộ tiếng Anh, câu lạc bộ doanh nghiệp trẻ...)

- Báo cáo, đề đạt thống nhất chủ trương với lãnh đạo Đảng, chính quyền và Đoàn cấp trên trực tiếp về việc thành lập câu lạc bộ.

- Lập kế hoạch chi tiết, từ xác định mục đích, yêu cầu cho đến nội dung, phương thức hoạt động, công tác vận động thu nạp hội viên, cơ sở vật chất, kinh phí, địa điểm...

- Chuẩn bị nhân sự tham gia Ban chủ nhiệm câu lạc bộ.

- Xây dựng điều lệ và qui chế hoạt động của câu lạc bộ.

- Luyện tập chương trình lễ ra mắt câu lạc bộ

b) Tổ chức bộ máy

- Ban chủ nhiệm: điều hành toàn bộ công việc của câu lạc bộ, bao gồm chủ nhiệm là người có năng lực tổ chức, có uy tín, hiểu biết công tác câu lạc bộ (nên cơ cấu thành uỷ viên BCH Đoàn).

Một phó chủ nhiệm phụ trách nội dung là người nhiệt tình, năng động, có hiểu biết về nghiệp vụ câu lạc bộ. Một phó chủ nhiệm phụ trách cơ sở vật chất, kinh phí.

- Các tiểu ban chuyên môn:

Tuỳ thuộc vào tính chất, nội dung của từng loại hình câu lạc bộ để thành lập các tiểu ban cho phù hợp. Các tiểu ban thường được thành lập là nhằm khai thác hết tiềm năng của các thành viên và đảm bảo cho câu lạc bộ hoạt động có hiệu quả, sát thực tế, với những nội dung nhất định.

c) Cơ sở vật chất của câu lạc bộ

- Tốt nhất là câu lạc bộ có địa điểm riêng để sinh hoạt hoặc thuê, mượn các trụ sở công cộng, đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên.

- Cơ sở vật chất phục vụ cho các nội dung sinh hoạt của câu lạc bộ có thể thuê, mượn, tận dụng những điều kiện có ở địa phương, mua sắm thêm hay huy động từ các thành viên câu lạc bộ.

- Kinh phí huy động từ nhiều nguồn khác nhau: các thành viên trong câu lạc bộ tự nguyện đóng góp, sự hỗ trợ của chính quyền, các ban ngành đoàn thể, sự tài trợ của các đơn vị, các tổ chức kinh tế, sự quyên góp thông qua các hoạt động hoặc được tạo nên qua hoạt động gây quỹ từ thiện của câu lạc bộ như lao động, đảm nhận dự án nhỏ, thực hiện các công trình thanh niên.

d) Phương pháp tiến hành một buổi sinh hoạt câu lạc bộ:

- Xác định nội dung và hình thức sinh hoạt tương ứng với chủ đề đã được lựa chọn. Thông báo rộng rãi cho các thành viên trong câu lạc bộ và thanh niên trên địa bàn biết.

- Lập kế hoạch hoạt động cụ thể, phân công, chuẩn bị chu đáo.

- Tiến hành theo kế hoạch đã định. Trong quá trình tiến hành nên linh hoạt điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện cụ thể và những yêu cầu phát sinh.

- Trân trọng những sáng kiến dù nhỏ của mọi thành viên.

- Đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm, động viên khen thưởng kịp thời, chọn chủ đề cho những hoạt động tiếp theo.

5.4. Một số loại hình câu lạc bộ thanh niên hiện nay.

a) Câu lạc bộ tình bạn, tình yêu

Đối tượng tham gia câu lạc bộ là đoàn viên, thanh niên trước độ tuổi kết hôn hoặc chưa lập gia đình, cán bộ Đoàn trực tiếp chỉ đạo hoặc làm cố vấn cho câu lạc bộ, các cộng tác viên như các nhà tâm lý, giáo dục, sư phạm, các vị lão thành cách mạng có tâm huyết với thế hệ trẻ.

Câu lạc bộ tình bạn, tình yêu góp phần giáo dục đoàn viên thanh niên có nhận thức đúng đắn về tình bạn, tình yêu. Quan hệ giao tiếp trong cộng đồng, thực hiện nếp sống văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao, vui chơi giải trí, đặc biệt là nhu cầu giao lưu tình cảm, giúp đoàn viên thanh niên khắc phục nhược điểm, những suy nghĩ lệch lạc trong quan hệ tình bạn, tình yêu, trang bị kiến thức cần thiết để nam nữ thanh niên chuẩn bị bước vào cuộc sống gia đình.

b) Câu lạc bộ gia đình trẻ

Đối tượng tham gia câu lạc bộ này là những đôi vợ chồng trẻ tích cực tự nguyện, những chuyên gia tâm lý giáo dục, y tế và những cộng tác viên tích cực có cuộc sống gia đình hạnh phúc, những cán bộ Đoàn có kinh nghiệm trong lĩnh vực đời sống gia đình.

Câu lạc bộ gia đình trẻ giúp các thành viên có nhận thức đúng đắn để tạo dựng đời sống gia đình hạnh phúc. Thực hiện tốt kế hoạch hoá gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, sống vệ sinh, lành mạnh. Ngoài ra câu lạc bộ còn góp phần tạo điều kiện cho các gia đình giúp nhau sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập.

c) Câu lạc bộ bạn gái

Đối tượng tham gia là các nữ thanh niên chưa lập gia đình, một số chuyên gia tâm lý, giáo dục, y tế, một số cộng tác viên có thể là nam thanh niên hoặc nữ thanh niên có gia đình.

Câu lạc bộ bạn gái trước hết đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của nữ thanh niên trong giao tiếp ứng xử, trong đời sống tinh thần. Câu lạc bộ bạn gái góp phần giáo dục cho mọi thành viên của câu lạc bộ về giới tính, trang bị kiến thức về nữ công gia chánh, những hiểu biết cơ bản khi bước vào cuộc sống gia đình. Giúp các bạn gái tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong cuộc sống "muốn biết nhưng ngại hỏi".

d) Câu lạc bộ phòng chống các tệ nạn xã hội

Đối tượng tham gia là những đoàn viên, thanh niên, cán bộ Đoàn tự nguyện, tích cực trong phong trào phòng chống các tệ nạn xã hội, những cộng tác viên có chuyên môn trong lĩnh vực y tế, công an, giáo dục... những đối tượng đã mắc các tệ nạn xã hội nhưng quyết tâm phấn đấu từ bỏ lỗi lầm.

Câu lạc bộ phòng chống các tệ nạn xã hội nhằm mục đích trang bị những hiểu biết cơ bản cho thanh niên về các tệ nạn xã hội (nguyên nhân, hậu quả của nó và cách phòng tránh). Góp phần tạo môi trường lành mạnh giúp thanh niên phòng tránh các tệ nạn xã hội. Bên cạnh đó câu lạc bộ tạo điều kiện để mỗi thành viên là một tuyên truyền viên tích cực về phòng chống các tệ nạn xã hội trong cộng đồng. Câu lạc bộ còn là chỗ dựa cho tổ chức Đoàn, Hội trong công tác đoàn kết tập hợp thanh niên, giáo dục thanh niên chậm tiến.

e) Các loại hình câu lạc bộ thể dục thể thao

- Câu lạc bộ bóng đá
- Câu lạc bộ bóng chuyền
- Câu lạc bộ cầu lông
- Câu lạc bộ bóng bàn
- Câu lạc bộ võ thuật

Các loại hình này đáp ứng nhu cầu cho từng đối tượng thanh niên, một mặt rèn luyện sức khỏe, phát triển năng lực, mặt khác giáo dục tinh thần thể dục thể thao chân chính.

g) Các loại hình câu lạc bộ văn hoá, văn nghệ

- Câu lạc bộ những người yêu thơ
- Câu lạc bộ tiếng hát tuổi xanh

- Câu lạc bộ âm nhạc
- Câu lạc bộ đàn ghi ta...

h) Các loại hình câu lạc bộ nghề nghiệp, giải quyết công việc làm cho thanh niên:

- Câu lạc bộ tiếng nước ngoài (Anh, Nga, Pháp, Nhật...)
- Câu lạc bộ làm vườn
- Câu lạc bộ may
- Câu lạc bộ cán bộ Đoàn
- Câu lạc bộ khoa học kỹ thuật trẻ
- Câu lạc bộ toán học
- Câu lạc bộ tin học...

Việc xác định loại hình câu lạc bộ cho phù hợp với từng đối tượng thanh niên dựa trên cơ sở nhu cầu, lợi ích chính đáng và nghề nghiệp của họ là việc quan trọng, góp phần xây dựng và duy trì hoạt động câu lạc bộ có hiệu quả.

4. Hội thi thanh niên

4.1. Mục đích, ý nghĩa

a) Mục đích

- Hội thi là hệ thống cách thức, biện pháp vận động thanh niên kích thích họ tích cực tìm hiểu, tiếp thu, rèn luyện và thể hiện năng lực hành động, năng lực hiểu biết về một chủ đề nhất định, đạt những chỉ tiêu nhất định do ban tổ chức hội thi đặt ra.

- Hội thi là một trong những phương thức hoạt động hấp dẫn của Đoàn, Hội nhằm bồi dưỡng rèn luyện thanh niên về truyền thống, phẩm chất đạo đức, lối sống, về kỹ năng nghiệp vụ...khi có những vấn đề do cuộc sống đặt ra hay do nhiệm vụ học tập lao động, công tác nhiệm vụ chính trị ở địa phương, đơn vị đòi hỏi.

- Thông qua các hội thi tuyên truyền ảnh hưởng, uy tín của tổ chức Đoàn, Hội đối với toàn thể xã hội về công tác giáo dục thế hệ trẻ.

b) ý nghĩa

- Hội thi là để tổ chức các cơ sở Đoàn thu hút đông đảo thanh niên vào tổ chức, vào các hoạt động tập thể. Quá trình chuẩn bị và tham gia hội thi thanh

niên phải tích cực chủ động; chủ động tìm hiểu, luyện tập để nâng cao nhận thức, trình độ và có được những kỹ năng hoạt động tập thể cần thiết.

- Hội thi là môi trường tạo cơ hội cho thanh niên bộc lộ năng khiếu, năng lực và kiểm nghiệm khả năng trình độ của mình về một vấn đề nào đó, từ đó góp phần điều chỉnh nhận thức, hành vi của mình trong học tập, lao động và trong cuộc sống hàng ngày.

- Hội thi còn là diễn đàn để thanh niên bày tỏ quan điểm, nhận thức, tình cảm của mình về các vấn đề mà họ quan tâm (theo chủ đề hội thi). Thông qua đó các cấp, các ngành, các đoàn thể và toàn xã hội thấy rõ trách nhiệm của mình trong công tác thanh niên.

4.2. Các bước tiến hành một hội thi

a) Công tác chuẩn bị

- Xây dựng kế hoạch hội thi; kế hoạch phải thật chi tiết, xác định rõ chủ đề hội thi, mục đích yêu cầu, qui mô thời gian, địa điểm, đối tượng thành phần dự thi: các nội dung chính của hội thi, thể lệ cuộc thi; ban tổ chức, ban giám khảo hội thi; các giải thưởng hội thi và các biện pháp thực hiện.

- Báo cáo chủ trương, kế hoạch hội thi với cấp uỷ và lãnh đạo địa phương, đơn vị; báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Đoàn cấp trên (nếu hội thi không phải do cấp Đoàn cấp trên tổ chức). Tranh thủ sự trợ giúp kinh phí, vật chất và các điều kiện khác của các ngành, các đoàn thể, các tổ chức kinh tế - xã hội

Triệu tập cuộc họp cán bộ Đoàn mở rộng và các đại diện của các đơn vị tham gia hội thi quán triệt chủ trương phổ biến kế hoạch, bàn biện pháp thực hiện.

- Các đơn vị, cá nhân tham gia hội thi tiến hành họp bàn biện pháp thực hiện, thống nhất chọn cử đại biểu dự thi (trừ hội thi bắt buộc tất cả dự thi). Tổ chức tập dượt theo nội dung hội thi. Quán triệt nội qui và thể lệ cuộc thi cho các đối tượng tham gia hội thi.

- Tuỳ thuộc vào tính chất và yêu cầu của hội thi mà ban tổ chức cuộc thi có thể tiến hành tập huấn kỹ thuật cho thanh thiếu niên tham gia hội thi về những vấn đề cơ bản nhất để đảm bảo chất lượng và sự thống nhất trong quá trình thực hiện các nội dung của hội thi.

- Chọn địa điểm, thời gian thích hợp với chủ đề của hội thi. Xây dựng, duyệt và thực hiện makét trang trí đảm bảo nêu bật được chủ đề, tính hấp dẫn của hội thi.

- Thiết kế chương trình công diễn của hội thi, tổ chức tổng duyệt (nếu thấy cần thiết) hoặc phổ biến cho các đối tượng dự thi để có kế hoạch thực hiện theo đúng kịch bản.

b) Tổ chức hội thi

Hội thi có thể tiến hành qua vòng loại, vòng sơ khảo và vòng chung khảo, tùy thuộc theo chủ đề nhất định. Vòng chung khảo là thời điểm thể hiện kết quả của từng thí sinh (đơn vị) về các nội dung dự thi. Để hội thi đạt kết quả cao cần chú ý một số vấn đề sau:

- Bài trí sân khấu

- + Phong màn nên chọn gam màu sáng, qua ánh đèn tôn vẻ tươi trẻ phù hợp với makét trang trí đã được duyệt. Tuy nhiên tùy từng trường hợp cụ thể mà có những sửa đổi điều chỉnh cho hợp lý.

- + Có hệ thống đèn đủ sáng, có đèn màu càng tốt. Phân công người phụ trách ánh sáng để điều phối màu cho phù hợp theo nội dung cuộc thi. Nếu có cây cảnh đặt lên sân khấu, đảm bảo khung cảnh hội thi gắn với thiên nhiên.

- + Âm thanh: Nên có máy "tăng âm", micrô tốt (vì chất lượng âm thanh tốt góp phần quan trọng vào sự thành công của hội thi). Có micrô cho thí sinh và người dẫn chương trình, cho ban giám khảo (nếu thấy cần thiết).

- + Các thí sinh có chỗ ngồi, có phòng tập kết, nơi trang điểm, thay trang phục.

- + Sắp xếp chỗ ngồi cho ban giám khảo hợp lý, đảm bảo theo dõi thí sinh thực hiện các nội dung hoàn chỉnh từ đầu đến cuối hội thi.

- Chương trình hội thi (công diễn)

- + Ổn định tổ chức bằng văn nghệ chào mừng hoặc một số bài hát tập thể hay cá nhân.

- + Khai mạc hội thi, giới thiệu đại biểu, giới thiệu người dẫn chương trình.

- + Người dẫn chương trình tự giới thiệu (có thể 2 người), giới thiệu ban giám khảo và điều khiển thực hiện nội dung theo kịch bản.

- + Các thí sinh tham gia thực hiện các nội dung của hội thi, xen kẽ giữa các phần thi có các tiết mục văn nghệ để các thí sinh có thời gian thay trang

phục, chuẩn bị cho các phần tiếp theo. Đồng thời ban giám khảo có thời gian đánh giá kết quả nội dung đã thực hiện.

- + Công bố kết quả và trao giải thưởng cho những thí sinh, đơn vị đoạt giải.

- + Bế mạc hội thi.

- *Một số điều cần chú*

Với thí sinh: cần bình tĩnh, tự tin, không "tự nhiên chủ nghĩa" trước khán giả; cần tránh những biểu hiện khiếm nhã, vò đầu, bứt tai, so vai, rứt cổ, dặng chân, khuynh tay quá mức vv...Tránh chào và chúc quá nhiều, đặc biệt là đối với ban giám khảo.

Với người dẫn chương trình:

- + Cần nghiên cứu kỹ các đối tượng dự thi, chuẩn bị kỹ kịch bản từ lời giới thiệu, thuyết minh ngắn gọn dí dỏm, hấp dẫn phù hợp với từng thí sinh, đến một vài lời bình để chuyển tiếp nội dung hợp lý.

- + Cần tuân thủ chương trình, kịch bản đã định không tùy hứng thay đổi làm thí sinh mất bình tĩnh thiếu tự tin.

- + Khi đọc một câu hỏi cho thí sinh (nếu có) cần rõ ràng mạch lạc kết hợp với ánh mắt nụ cười, tạo cho họ niềm tin, bình tĩnh trả lời. Biết động viên khích lệ những thí sinh nhưng, không nên đánh giá chất lượng những câu trả lời của thí sinh.

- + Không nói quá dài, đi lại quá nhiều trên sân khấu, không được nhằm lẫn họ tên, số báo danh thí sinh.

- + Trước các tình huống bất ngờ cần bình tĩnh chủ động xử lý. Trường hợp ngoài giới hạn cho phép cần xin ý kiến của ban tổ chức hội thi hay ban giám khảo.

Với ban giám khảo:

- + Cần thống nhất nội dung đáp án và thang điểm cho từng nội dung thi.

- + Chuẩn bị hệ thống câu hỏi phụ về xử lý tình huống để chủ động hỏi thí sinh (nếu hội thi có yêu cầu hình thức này).

- + Cần có phiếu chấm điểm cho từng thí sinh, có thư ký tổng hợp ngay sau từng nội dung mà thí sinh đã thực hiện xong.

+ Sau khi thí sinh thi xong nên có thời gian nhất định để thống nhất đánh giá xếp loại, trên cơ sở tổng hợp của thư ký, cần có những điều chỉnh cho hợp lý và thoả đáng đảm bảo công minh chính xác.

Với ban tổ chức:

+ Cần chỉ đạo việc thực hiện nội dung, chương trình kế hoạch đã được thống nhất, khéo léo xử lý tình huống phát sinh, đảm bảo hội thi đạt mục tiêu, yêu cầu như đã xác định

+ Chọn người dẫn chương trình nhanh nhẹn, hoạt bát, có giọng âm truyền cảm, không nói ngọng, nói lắp. Nên có tổng duyệt trước khi hội thi công diễn chính thức.

+ Cần bố trí thời gian tập huấn, trao đổi giải đáp những vấn đề mà thí sinh còn vướng mắc trong quá trình chuẩn bị cho các nội dung thi.

+ Hội thi không chỉ đơn thuần là chọn và trao giải thưởng cho những thí sinh điển hình nhất mà chính là tạo được phong trào thi đua sôi nổi của mọi thanh niên hướng về hội thi. Mặt khác không phải hội thi nào cũng phải được tổ chức công diễn ở sân khấu và tùy vào mục đích, tính chất, nội dung của từng hội thi để ban tổ chức hội thi quyết định hình thức và biện pháp tiến hành cho thích hợp.

